

Số: /BC-STNMT

Trà Vinh, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch 06 tháng cuối năm 2022 lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Căn cứ kế hoạch công tác, Sở Tài nguyên và Môi trường (*viết tắt Sở TNMT*) báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm 2022 và xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2022, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Sở TNMT rà soát, tham mưu ban hành, sửa đổi **04** văn bản QPPL có liên quan đến công tác quản lý của ngành: Trình và được UBND tỉnh ban hành **01** Quyết định⁽¹⁾; Trình UBND tỉnh và đang theo dõi kết quả **02** dự thảo Nghị quyết⁽²⁾; Gửi Sở Tư pháp thẩm định **01** dự thảo Quyết định⁽³⁾. Chủ động tham mưu ban hành văn bản phát sinh (ngoài số lượng đã đăng ký đầu năm): **3** văn bản⁽⁴⁾, có **01** văn bản đã được HĐND tỉnh thông qua và ban hành.

2. Công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy định TTHC, kịp thời kiến nghị UBND tỉnh bãi bỏ, công bố mới TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết bảo đảm đúng quy định. Hiện tại, Sở có **95** thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường (Cấp tỉnh 82 thủ tục; cấp huyện 11 thủ tục; cấp xã 02 thủ tục).

100% TTHC được công khai tại Trụ sở tiếp công dân, Trang thông tin điện tử của Sở và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh theo quy định; Duy trì thực hiện tốt mô hình “*Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm*”; duy trì đường dây nóng (0962 248 214, 0968 457 459) kịp thời nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của người dân và doanh nghiệp không có trường hợp tồn đọng; duy trì, nâng cao hiệu quả triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hoạt động thông suốt, hiệu quả, giải quyết nhanh hồ sơ TTHC cho hộ gia đình, cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp. Sở phân công **03** công chức, viên chức để thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm hành

¹ Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế đấu giá QSD đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

² 1) Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đất ở cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (đang hoàn thiện theo ý kiến góp của HĐTV thẩm định VB QPPL và trình vào kỳ họp HĐND cuối năm); 2) Nghị quyết quy định các loại phí thuộc lĩnh vực tài nguyên trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (Đã thông qua HĐND chờ ban hành Nghị quyết).

³ Quyết định ban hành bảng đơn giá đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (đã có ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, chờ HĐND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công mới trình Quyết định).

⁴ 1) Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường tỉnh Trà Vinh (HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 10/6/2022); 2) Nghị quyết đơn giá Xây dựng, vận hành, cập nhật cơ sở dữ liệu TNMT theo Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT (đã lấy ý kiến Sở, ban, ngành, địa phương. Hiện, đang tổng hợp tiếp thu và chỉnh sửa); 3) Đề án thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu TNMT theo Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT (Hiện Sở đang gửi lấy ý kiến Sở, ban, ngành, địa phương).

chính công tỉnh và **39** nhân viên tại bộ phận một cửa của Văn phòng UBND cấp huyện. *Kết quả:* Tổng số hồ sơ nhận, thực hiện: **84.861** hồ sơ. Trong đó:

- Tổ chức, cơ sở tôn giáo là 200 hồ sơ, đã thực hiện xong 139 hồ sơ, tiếp tục thực hiện 06 hồ sơ, chuyển trả 38 hồ sơ không đủ điều kiện, đang tạm dừng 17 hồ sơ, không có hồ sơ trễ hẹn.

- Hộ gia đình, cá nhân tổng số hồ sơ cần thực hiện là: 84.661 hồ sơ, đã thực hiện xong 79.141 hồ sơ, tiếp tục thực hiện 5.520 hồ sơ. Trễ hẹn 3.813 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 4,5%.

Sở đã trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 là 64/95 thủ tục và mức độ 4 là 31/95. *Kết quả:* nhận **1.143** hồ sơ, hoàn thành 742 hồ sơ, đang thực hiện 225 hồ sơ, hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết 176 hồ sơ.

Triển khai việc nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của người dân và doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính công ích đối với 22/95 thủ tục. *Kết quả:* nhận và hoàn trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích **2.117** hồ sơ, nâng tổng số từ ngày 15/9/2018 đến nay được 6.906 hồ sơ.

3. Kiện toàn tổ chức bộ máy

Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở TNMT theo Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tỉnh Trà Vinh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 05/4/2018; Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 và Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tinh giản biên chế đến năm 2021 của tỉnh Trà Vinh. Hiện tại, cơ cấu tổ chức, bộ máy bên trong Sở TNMT gồm có 09 phòng, đơn vị thuộc Sở (05 phòng và 04 đơn vị sự nghiệp).

Năm 2022, Sở TNMT được UBND tỉnh giao: 52 biên chế công chức; và 01 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP. Số lượng biên chế hiện có mặt trong 06 tháng năm 2022 là 48/52 biên chế công chức và 01 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

Trong 6 tháng đầu năm, Sở đã ban hành các kế hoạch: Kế hoạch đào tạo; kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với CC, VC; kế hoạch xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ mới (2026-2031); ban hành Quy chế xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với CC, VC, NLD thuộc Sở TNMT.

Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức theo Đề án vị trí việc làm:

- + Trình Ban Tổ chức Tỉnh ủy phê duyệt: Kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc nhiệm kỳ 2020-2025; kết quả xây dựng quy hoạch chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường nhiệm kỳ 2026-2031.

- + Trình UBND tỉnh ban hành các Quyết định: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 04 đơn vị trực thuộc Sở; giao quyền tự chủ về tổ chức, bộ máy cho Trung tâm CNTT_TN&MT; Trình Sở Nội vụ: Tiếp nhận

công chức ngoài tỉnh (01 hồ sơ), hồ sơ tiếp nhận viên chức vào làm công chức (01 hồ sơ); Hồ sơ bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý (02 hồ sơ; hồ sơ bổ nhiệm lại và kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu (02 hồ sơ).

+ Ban hành các Quyết định: Bổ nhiệm có thời hạn đối với 01 công chức; công nhận kết quả 39 chỉ tiêu tiếp nhận vào làm viên chức cho 02 đơn vị SNCL trực thuộc; nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và nâng phần trăm phụ cấp thâm niên nghề đối với 11 công chức, viên chức; điều động 02 công chức; bổ nhiệm lại kế toán trưởng (01 hồ sơ); phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức cho 01 đơn vị SNCL trực thuộc Sở; thẩm định hồ sơ và cho chủ trương bổ nhiệm các chức danh quản lý đối với viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng CC, VC, NLD (68) thuộc thẩm quyền Giám đốc Sở tháng 12/2021; tháng 01, tháng 02, tháng 03, tháng 04, tháng 05 năm 2022 và tổng hợp kết quả Quý I, II năm 2022.

Thực hiện đúng quy định về phân cấp sử dụng, quản lý cán bộ và tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức. Sở đã ban hành Quyết định số 251/QĐ-STNMT ngày 23/02/2022 về việc thành lập Tổ kiểm tra công vụ và Tổ đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra, tiến hành kiểm tra 3 cuộc tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở TNMT. Qua kiểm tra CC, VC, NLD nghiêm túc chấp hành tốt nội quy, quy chế của đơn vị, chấp hành đúng kỷ luật kỷ cương hành chính, không có vi phạm trong công tác thực hiện phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí,...; kịp thời uốn nắn một số trường hợp sai phạm.

4. Công tác đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Phổ biến, giáo dục pháp luật về TNMT với nhiều hình thức:

- Sở tổ chức 4 lớp tập huấn về chuyên môn cho CC, VC 3 cấp (tỉnh, huyện, xã), tập trung về nội dung: phổ biến các văn bản pháp luật mới và hướng dẫn nghiệp vụ về lĩnh vực đất đai; triển khai Luật bảo vệ Môi trường năm 2020 và văn bản hướng dẫn thi hành luật; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (giải phóng mặt bằng); Bồi dưỡng kiến thức QLNN về lĩnh vực TN khoáng sản; xử phạt vi phạm HC về lĩnh vực tài nguyên và môi trường với **1.679 người dự**, đạt kế hoạch đề ra.

- Cử công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng sau: bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý (đối tượng 4): 22 người; bồi dưỡng lớp kiến thức cải cách hành chính năm 2022: 02 người; bồi dưỡng ngạch chuyên viên 08 người, chuyên viên chính: 09 người; đào tạo cao cấp lý luận chính trị: 01 người; tập huấn “Cơ chế tự chủ tài chính và hệ thống trả lương, thu nhập tăng thêm, cơ chế khuyến khích nguồn thu đơn vị sự nghiệp”: 13 người; tập huấn công tác thi đua khen thưởng ngành tài nguyên và môi trường năm 2022: 04 người; lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn ngạch CV, VC đối với 08 công chức, viên chức; Quyết định cử đi học lớp văn bằng hai đại học ngành TNMT đối với 10 viên chức. Ngoài ra, Sở còn cử nhiều CC, VC tham gia các lớp bồi dưỡng ngắn hạn khác để cập nhật và nâng cao kiến thức chuyên môn; Công tác đào tạo, bồi dưỡng đúng đối tượng, quy hoạch cán bộ, không cử đi đào tạo, bồi dưỡng tràn lan kém hiệu quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN

1. Lĩnh vực tài nguyên đất

a) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

- Kế hoạch sử dụng đất 05 năm thời kỳ (2021-2025) của tỉnh Trà Vinh: Thực hiện rà soát, điều chỉnh phân bổ lại chỉ tiêu sử dụng đất theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tư vấn bổ sung các tài liệu còn thiếu gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, hạn chót nộp về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 10/6/2022 tại Công văn số 991/SKHĐT-THKTKG ngày 06/06/2022. Thực hiện theo Thông báo 1027-TB/TU ngày 03/6/2022 tiếp tục xin gia hạn đến hết năm 2022.

- Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện: Tổ chức thực hiện theo Công văn số 1525/UBND-NN ngày 19/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai đến từng đơn vị hành chính cấp huyện: phối hợp thực hiện theo quy định tại Nghị định số 37/2019/NĐ-CP và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP; UBND tỉnh đã gửi Bộ TNMT lấy ý kiến trước khi tích hợp vào quy hoạch tỉnh tại Công văn số 4370/UBND-NN ngày 22/9/2021; đã phối hợp với đơn vị tư vấn và các đơn vị có liên quan hoàn thiện bổ sung theo đề nghị của Tổng cục Quản lý đất đai tại Công văn số 2256/TCQLĐĐ-CQHĐĐ ngày 08/10/2021. Thực hiện rà soát, điều chỉnh lại phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022. Hiện đã tổng hợp xong ý kiến và đang giao đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ.

- Kế hoạch Thống kê đất đai năm 2021 (cấp tỉnh): đã trình Bộ Tài nguyên và Môi trường. Sở đang theo dõi kết quả.

b) Về công tác giá đất:

Công tác định giá đất cụ thể: Hoàn thành **01 dự án**⁵

c) Quản lý đất công:

- Quản lý: **42 khu đất** (nhận mới 01 khu⁶), với tổng diện tích 2.406.920,0m². Sở tổ chức quản lý chặt chẽ, đạt kế hoạch đề ra (*thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ về ranh giới, hiện trạng các khu đất nêu trên: phát hoang, vệ sinh mặt bằng 15 khu; tổ chức lắp bảng thông báo quản lý 17 khu*).

- Tham mưu Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: **01 công trình, dự án**⁽⁷⁾.

- Công tác thẩm định hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Kiểm tra và trình **24 hồ sơ** (10 hồ sơ giao đất; 07 hồ sơ thuê đất; 01 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất; 01 hồ sơ thu hồi đất; 01 hồ sơ gia hạn; 01 hồ sơ chuyển hình thức, 03 hồ sơ cấp GCNQSD đất).

- Công tác đấu giá quyền sử dụng đất: Đang thực hiện thủ tục để đấu giá **02 Khu đất**⁽⁸⁾; Chờ chủ trương để tổ chức đấu giá **02 Khu đất**⁽⁹⁾.

⁵ Dự án đầu tư xây dựng công trình Luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu; hạng mục: Đường dân sinh và hạng mục Kè bảo vệ bờ kênh Quan Chánh Bó. UBND tỉnh phê duyệt Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 12/5/2022

⁶ Khu đất Trường Tiểu học Thị trấn Tiểu Cần

⁷ 1) Dự án Trạm biến áp 220kV Duyên Hải và đầu nối

⁸ 1) Dự án Khu nhà ở thương mại đường 1/5, khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải; 2) Thửa đất số 689, tờ bản đồ số 12, tọa lạc tại khóm 1, phường 1, thành phố Trà Vinh.

⁹ 1) Khu ở kết hợp thương mại, dịch vụ, văn hóa, du lịch Ao Bà Om; 2) Thửa đất số 500, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng **65** công trình (chuyển tiếp 64 công trình, tiếp nhận mới 01 công trình). *Kết quả:* Đã chi trả hoàn thành **13** công trình¹⁰, diện tích thu hồi 78.371m², tổng kinh phí chi trả 46,795 triệu đồng; đang chi trả **31** công trình; **19** công trình đang triển khai thực hiện kê biên kiểm đếm và lập thủ tục để đủ cơ sở phê duyệt phương án, **02** công trình tạm ngưng thực hiện¹¹. Sở đã phối hợp chặt chẽ với HDBT và UBND các huyện, thị xã, thành phố nơi có công trình cố gắng đẩy nhanh tiến độ GPMB các công trình, nhất là các công trình trọng điểm.

d) *Cấp Giấy CNQSDĐ: Cấp lần đầu:* được **78 giấy**, diện tích 10,96ha, nâng tổng số thửa thực hiện toàn tỉnh đến nay là 626.152 thửa, diện tích 192.867,07ha, đạt 99,35% diện tích cần cấp Giấy chứng nhận toàn tỉnh; *Cấp lại, cấp đổi:* nhận **3.413 thửa**, thực hiện được 3.118 thửa, nâng tổng số thửa đã thực hiện toàn tỉnh từ ngày 31/12/2009 đến nay là 265.076 thửa. Đang thực hiện 295 thửa.

2. Lĩnh vực quản lý tài nguyên và biển

- *Lĩnh vực tài nguyên nước:* Chỉ đạo thực hiện công tác QLNN về lĩnh vực tài nguyên nước chặt chẽ, đúng quy định Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn. Hướng dẫn lập thủ tục cấp **27 giấy phép** hoạt động tài nguyên nước cho các đơn vị có đủ điều kiện theo quy định.

- Trình UBND tỉnh xem xét ban hành **17 Quyết định** phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước với tổng số tiền là **1.107.498.804 đồng**.

- Kiểm tra chấp hành pháp luật về tài nguyên nước: khai thác nước dưới đất: 01 đơn vị; hành nghề khoan nước dưới đất: 02 đơn vị.

- *Lĩnh vực khoáng sản:* đang xử lý 06 hồ sơ (02 Hồ sơ cấp phép; 01 hồ sơ gia hạn; 02 hồ sơ đóng cửa mỏ; 01 hồ sơ chuyển nhượng).

- Triển khai Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (cát san lấp) mỏ cát tại xã Đức Mỹ, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh và hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản 05 mỏ cát sông trên địa bàn tỉnh: *Đã xét chọn đơn vị tư vấn đấu giá chuyên nghiệp.*

- Tham mưu LDS trình UBND tỉnh hồ sơ chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản tại xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải của Công ty TNHH MTV Dững Tiễn.

- Hợp thẩm định đóng cửa mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (cát sông) 02 mỏ cát tại xã Long Đức của Doanh nghiệp tư nhân Hoàng Minh và Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại Hồng Rõ.

¹⁰ **13 công trình đã chi trả hoàn thành:** (1) Công trình viện kiểm sát nhân dân TPTV; (2) Công trình Cầu Long Đại xã Long Đức; (3) Dự án đường đại đội trình sát đoạn còn lại; (4) Công trình Kè chống sạt lở khu cô chiến khu vực cù lao Long trị; (5) Công trình Dự án Đầu tư xây dựng 15 trạm bơm điện – kênh bê tông phục vụ sản xuất nông nghiệp; (6) Công trình Đầu tư 03 Trạm cấp nước sạch cho 03 ấp Cồn Cò, xã Hưng Mỹ; ấp Cồn Phụng, xã Long Hòa; ấp Cồn Chim, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành; (7) Trạm kiểm soát biên phòng thủ sau thuộc đồn biên phòng Long Hòa; (8) Dự án nhà máy án xuất nước sạch xã Nguyệt Hóa; (9) Công trình di dân sạt lở xã Đại Phước, huyện Càng Long; (10) Công trình bệnh viện đa khoa khu vực Cầu Ngang; (11) Công trình Dự án Đường kết nối cầu Chông Vắn - Quốc lộ 54, huyện Châu thành. (12) Công trình Đường nhựa 19/5 đến Quốc lộ 53 bà giao HS cho cho HDBT lưu theo quy định (13) Công trình Nâng cấp, mở rộng đường Trần Hưng Đạo (Đoạn từ 19/5 đến Quốc lộ 53) bàn giao hồ sơ cho HDBT lưu theo quy định.

¹¹ (1) Dự án Cụm công nghiệp Sa Bình theo Công văn số 340/UBND-CNXD ngày 24/01/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh; (2) Đường Nguyễn Hòa Luông nối dài: đã có văn bản của UBND TPTV về việc dừng triển khai thực hiện dự án (Công văn số 4825/UBND-NC ngày 15/11/2021)

- Tổng hợp danh sách các sở, ngành và địa phương thành lập Tổ của tỉnh kiểm tra hoạt động cải tạo đất nông nghiệp trên địa bàn theo Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh.

- Báo cáo tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản, việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Theo dõi việc điều chỉnh, bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Trà Vinh tại Quyết định số 2575/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế trong việc thực hiện hạ độ cao bãi chứa bùn K4, K5, K8, Đôn Xuân bổ sung của Dự án đầu tư xây dựng công trình Luồng tàu biển có trọng tải lớn vào sông Hậu.

- Làm việc với Đoàn kiểm tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường; tham mưu LĐS báo cáo thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản; khoanh định khu vực không đấu giá quyền KT khoáng sản và cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

- *Lĩnh vực KTTV-BĐKH*: Thường xuyên cập nhật, theo dõi diễn biến khí tượng thủy văn theo báo cáo của Đài Khí tượng thủy văn Trà Vinh; Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Khí tượng Thế giới 2022; Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2021 và nhiệm vụ triển khai năm 2022; Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 29/3/2022 của Tỉnh ủy Trà Vinh và Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về công tác khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 3653/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh năm 2021; văn bản triển khai Báo cáo đánh giá khí hậu quốc gia đến các sở, ngành liên quan và địa phương; văn bản đề nghị phối hợp thực hiện Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu; Báo cáo giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu;

- *Lĩnh vực quản lý tổng hợp biển và đảo*: Hoàn thành giao khu vực biển **01** hồ sơ (Công ty TNHH điện gió Đông Thành); Tiếp tục xử lý **01** hồ sơ (đề nghị giao khu vực biển của Công ty TNHH Điện gió Duyên Hải). Triển khai Kế hoạch số 27/KH-STNMT ngày 30/3/2022 về tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển và hải đảo Việt Nam năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 33/KH-STNMT ngày 11/5/2022 về việc tổ chức các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và Ngày Đại dương thế giới năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

3. Lĩnh vực môi trường

- Tiếp nhận **14** hồ sơ lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, trình UBND tỉnh phê duyệt 08 hồ sơ, hoàn trả 02 hồ sơ; 04 hồ sơ chủ trương dự án đang chỉnh sửa, bổ sung.

- Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp quý 4/2021 đối với **20** cơ sở và quý 1 năm 2022 đối với **36** cơ sở, với tổng số tiền khoảng hơn **50** tỷ đồng.

- Tham mưu văn bản đề nghị Tổng cục Môi trường hỗ trợ thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của các Nhà máy nhiệt điện Duyên Hải.

- Kiểm tra tình trạng cát bay và công tác bảo vệ môi trường tại các khu đồ bún trên địa bàn huyện Duyên Hải và thị xã Duyên Hải; Kiểm tra tiến độ và công tác bảo vệ môi trường đối với dự án cơ sở hỏa táng cho đồng bào dân tộc Khmer tại huyện Tiểu Cần; Kiểm tra và báo cáo tình hình xả nước thải của Bệnh viện dã chiến số 7.

- Tham gia Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BVMT, đất đai đối với các cơ sở dẫn dụ chim yến tại huyện Châu Thành, Trà Cú, Duyên Hải, thị xã Duyên Hải và thành phố Trà Vinh; phối hợp Đoàn kiểm tra của Ban quản lý Khu kinh tế kiểm tra **14** công ty, doanh nghiệp trong Khu công nghiệp Long Đức, Khu kinh tế Định An theo Thông báo số 17/TB-ĐKT ngày 18/3/2022 của Ban Quản lý khu kinh tế.

- *Công tác tiêu hủy (chôn lấp) xác động vật do dịch bệnh Viêm da nổi cục trên trâu/bò:* Đến nay các địa phương đã tiêu hủy tổng cộng **734** con của **542** hộ, trọng lượng 129,56 tấn trên địa bàn 50 xã thuộc 07 huyện gồm: Trà Cú (228 con ở 14 xã), Cầu Ngang (291 con ở 15 xã), Duyên Hải (99 con ở 4 xã), Châu Thành (1060 con ở 11 xã), thị xã Duyên Hải (06 con ở 03 xã) và TP. Trà Vinh (03 con ở 02 phường/xã).

- *Công tác tiêu hủy (chôn lấp) xác động vật do bệnh dịch tả heo Châu Phi:* Đến nay các địa phương đã tiêu hủy tổng cộng **5.347** con của **233** hộ dân, trọng lượng **348,864** tấn trên địa bàn 29 xã thuộc 04 huyện gồm: Cầu Kè (3.764 con ở 11 xã), Càng Long (1.221 con ở 08 xã), Cầu Ngang (288 con ở 7 xã), Duyên Hải (74 con ở 3 xã).

- *Thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết:* Tham mưu văn bản đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn quản lý theo chỉ tiêu nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022; đề nghị các cơ sở xử lý triệt để chất thải nguy hại phát sinh, tồn lưu tại cơ sở trong năm 2022 nhằm đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022.

- *Hướng dẫn phương án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn phát sinh trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19:* Theo dõi, tổng hợp số liệu rác cách ly của các bệnh viện dã chiến/Khu cách ly tập trung trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố từ ngày 15/12/2021 đến ngày 26/5/2022: Khối lượng rác thải y tế phát sinh **143.198** kg, đã xử lý 100%, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh **6.265** kg, đã xử lý 100%. Ngày 16/01/2022, toàn tỉnh không còn khu phong tỏa trong khu dân cư. Từ ngày 26/5/2022 đến nay, các bệnh viện dã chiến/Khu điều trị trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố không còn bệnh nhân đang điều trị Covid – 19. Tham mưu Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý chất thải y tế tại các cơ sở y tế, các cơ sở thu dung, điều trị người mắc COVID-19, cơ sở cách ly phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- *Về hỗ trợ Nông thôn mới:* Tham gia thẩm định NTM nâng cao năm 2021 đối với **05** xã: Hiếu Tử, Hùng Hòa và Long Thới huyện Tiểu Cần; xã Long Sơn và xã Đôn Châu huyện Duyên Hải; xác nhận tiêu chí số 17 các xã NTM, NTM nâng cao đối với **03** xã đạt chuẩn NTM: Tân Hiệp, An Quảng Hữu; **02** xã NTM

nâng cao: Đại An, Ngọc Biên; NTM nâng cáo năm 2021 đối với xã Hiệp Mỹ Đông, huyện Cầu Ngang và xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải.

- *Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 28/12/2016 của BTV Tỉnh ủy và Kế hoạch 01/KH-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh:*

+ Trình UBND tỉnh dự thảo Chỉ thị Tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

+ Tham mưu ban hành Kế hoạch về tăng cường thực hiện và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU, Chỉ thị số 48-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 01/KH-UBND và Kế hoạch số 52/KH-UBND của UBND tỉnh trên địa bàn tỉnh năm 2022 (Kế hoạch số 13/KH-STNMT ngày 02/3/2022). Tham mưu thành lập Tổ giúp việc thực hiện Kế hoạch số 13/KH-STNMT ngày 02/3/2022

+ Tham mưu báo cáo kết quả khắc phục những tồn tại trong thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU và Chỉ thị số 48-CT/TU.

+ Các huyện, thị xã, thành phố duy trì các hoạt động cải thiện cảnh quan, môi trường trên địa bàn **284** xã với **1.708** ấp/khóm, với **18.802** người tham gia (trong đó có khoảng **8.105** lực lượng quần chúng nhân dân tham gia chiếm khoảng **43,1%**); vệ sinh, thu gom rác thải trên các tuyến đường, khu vực chợ, khu dân cư **158,5** tấn rác; phát quang bụi rậm đường giao thông **653,7** km; trồng và chăm sóc **18.471** cây xanh; có **429** buổi phát thanh tuyên truyền.

4. Thanh tra TNMT

- Tiếp thường xuyên **13** lượt; Giám đốc Sở tiếp công dân định kỳ: 0 lượt; tham gia tiếp công dân UBND tỉnh: 11 lượt. Nhận **13 đơn**. Nội dung đơn: khiếu nại yêu cầu bồi thường về đất 06 đơn; khiếu nại việc điều chỉnh diện tích trên Giấy chứng nhận 01 đơn; khiếu nại đòi lại đất 01 đơn; Khiếu nại về việc thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 01 đơn; yêu cầu cấp giấy chứng nhận QSD đất 01 đơn; kiến nghị điều chỉnh tên trong quyết định cấp nền nhà 01 đơn; Kiến nghị liên quan đến Quyết định phân chia 12 công đất ruộng 01 đơn; xin lại nhà, đất do UBND huyện quản lý 01 đơn; khiếu nại chậm thực hiện hồ sơ về đất đai 01 đơn.

Nội dung xử lý: Thụ lý thuộc thẩm quyền Giám đốc Sở 01 đơn; chuyển cơ quan có thẩm quyền 01 đơn, hướng dẫn 04 đơn, Lưu 06 đơn (đơn trùng, có gửi cơ quan có thẩm quyền), ghi nhận 01 đơn.

- Sở xử lý đơn thuộc thẩm quyền đủ điều kiện: **50** vụ. Tham mưu giải quyết đơn thuộc thẩm quyền UBND tỉnh: **06** vụ. Thực hiện theo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh: **12** vụ.

- **Công tác thanh, kiểm tra, xử lý VPHC: 11 cuộc** (01 cuộc thanh tra, 09 cuộc kiểm tra) đối với **30 tổ chức**:

- *Theo kế hoạch năm 2022:* + Thanh tra hành chính **01 cuộc** đối với 04 tổ chức¹²; Thanh tra đất đai và tài nguyên nước **01 cuộc** thanh tra (06 tổ chức)¹³.
Kết quả: Đang dự thảo kết luận thanh tra.

¹² Thanh tra hành chính 01 cuộc đối với 4 đơn vị: Trung tâm Phát triển quỹ đất; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai 03 huyện: Duyên Hải, Tiểu Cần, Càng Long (theo Quyết định số 322/QĐ-STNMT ngày 07/3/2022 của Giám đốc Sở).

¹³ Thanh tra 01 cuộc đối với 6 tổ chức: Cty TNHH Hàm Giang, Cty CP Xuất nhập khẩu TM Dầu khí Petrol life, Cty TNHH May Hòa Phú, Ngân hàng TM CP Đồng Á, Cty CP may mặc Hoàn Mỹ, Cty CP Solagron (theo Quyết định số 607/QĐ-STNMT ngày 28/4/2022 của Giám đốc Sở).

+ Kiểm tra **01 cuộc** kiểm tra đối với 12 tổ chức¹⁴. Kết quả: Đang kiểm tra.

- Kiểm tra đột xuất: **08 cuộc** đối với 08 tổ chức¹⁵, cụ thể:

+ *Lĩnh vực Khoáng sản 03 cuộc với 03 tổ chức*: Khai thác cát không có giấy phép khai thác. Kết quả: Đề nghị Tổ Công tác huyện Trà Cú (02 vụ) và huyện Tiểu Cần (01 vụ) xử lý theo thẩm quyền.

+ *Lĩnh vực bảo vệ môi trường 04 cuộc với 04 tổ chức*: (1) Kiểm tra, báo cáo và tham mưu Lãnh đạo Sở có văn bản yêu cầu Công ty CP Trà Bắc khắc phục các nội dung về công tác bảo vệ môi trường, địa điểm dự án: tại Phường 4, thành phố Trà Vinh (Theo Quyết định số 06/QĐ-TTr ngày 12/01/2022 của Chánh Thanh tra Sở kiểm tra phản ánh của người dân); (2) Xây dựng kế hoạch và Kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với cơ sở sản xuất gạch nén và trạm trộn bê tông nhựa nóng tại xã Đức Mỹ, huyện Càng Long của DNTN SX-TM Nguyễn Trình; (3) đề nghị Tổ Công tác huyện Trà Cú và huyện Tiểu Cần xử lý theo thẩm quyền; (4) Cty CP Xây dựng Phú Thành.

* Rà soát và Báo cáo Giám đốc Sở kết quả rà soát theo nội dung phản ánh của người dân làm trong hợp tác xã Tân Hiệp (phản ánh qua điện thoại của Giám đốc Sở) về việc hoạt động khai thác khoáng sản (tại các bãi chứa vật liệu nạo vét) trên địa bàn huyện Càng Long.

* Tổ kiểm tra về đất đai và môi trường các cơ sở dẫn dụ chim yến trên địa bàn tỉnh: Theo dõi kết quả báo cáo tự kiểm tra thực tế nhà yến trên địa bàn tỉnh (Thực hiện Quyết định số 1196/QĐ-STNMT ngày 05/10/2021 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Tổ Kiểm tra cơ sở dẫn dụ chim yến (còn gọi là nhà yến) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh).

- Theo dõi, đôn đốc Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn Trà Vinh chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hành vi khai thác tài nguyên nước vượt lưu lượng so với giấy phép, với số tiền **15 triệu đồng (đã nộp phạt)**.

5. Lĩnh vực công nghệ và thông tin

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành tại Sở; sử dụng tốt hệ thống quản lý văn bản, trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư; 100% công chức, viên chức và người lao động sử dụng hộp thư điện tử của tỉnh @travinh.gov.vn; 100% văn bản, tài liệu (không mật) là tài liệu điện tử, trao đổi trên môi trường mạng và kết nối, gửi nhận văn bản trên trực liên thông giữa các sở, ban ngành trong tỉnh được cung cấp bởi phần mềm I-Office; 100% văn bản điện tử được xác thực chữ ký số (trừ biên bản và hợp đồng thuê đất; Quyết định hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

Đẩy mạnh sử dụng phần mềm ViLIS trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện hồ sơ cho người sử dụng đất, đồng thời quản lý được toàn bộ dữ liệu về đất đai của toàn hệ thống trên phần mềm ViLIS, không còn chuyển hồ sơ giấy; nắm được tiến độ thực hiện hồ sơ hàng ngày; phục vụ công tác tổng hợp báo cáo đột xuất và báo cáo định kỳ theo quy

¹⁴ Kiểm tra (Kế hoạch) 01 cuộc đối với 12 tổ chức: Huyện Tiểu Cần, huyện Duyên Hải và huyện Càng Long) và 09 đơn vị cấp xã (xã Hiếu Tử, xã Tân Hùng và thị trấn Tiểu Cần thuộc huyện Tiểu Cần; xã Đông Hải, xã Ngũ Lạc và xã Đôn Xuân thuộc huyện Duyên Hải; xã Phương Thạnh, xã Đại Phước và thị trấn Càng Long thuộc huyện Càng Long (theo Quyết định số 587/QĐ-STNMT ngày 25/4/2022 của Giám đốc Sở).

¹⁵ 1. Cty CP Xây dựng Phú Thành; 2. Cty CP Cấp thoát nước Trà Vinh; 3. DNTN SX-TM Nguyễn Trình; 4. DNTN Vạn Phước II; 5. Nông trường Giồng Sọ và 03 tổ chức thuộc huyện Trà Cú và Tiểu Cần.

định. Tiếp tục sử dụng phần mềm quản lý kho hồ sơ địa chính đất tổ chức để phục vụ công tác khai thác cung cấp thông tin nhanh, chính xác; phần mềm quản lý hồ sơ cung cấp thông tin để theo dõi và đẩy nhanh tiến độ thực hiện hồ sơ cung cấp thông tin cho các tổ chức và hộ gia đình cá nhân; ứng dụng dịch vụ cung cấp thông tin (SMS) để trả lời và thông tin cho người dân về tình trạng hồ sơ.

Cung cấp bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5.000 cho Sở Xây dựng; bản đồ chuyên đề cho Công an huyện Cầu Ngang; Cung cấp thông tin trước năm 1975 cho 02 đơn vị; Cung cấp bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh (file PDF); bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện (file PDF) cho Đài khí tượng thủy văn tỉnh Trà Vinh; Cung cấp tọa độ, độ cao: 02 điểm 693508 và DHII-303 cho 01 đơn vị; Cung cấp bản đồ địa hình cho 02 đơn vị.

Thực hiện **07 nhiệm vụ, dự án** sự nghiệp được giao năm 2022.

6. Tình hình thực hiện và giải ngân các công trình, dự án

Năm 2022, Sở được giao triển khai thực hiện **46** công trình, dự án, nhiệm vụ sự nghiệp (trong đó, lĩnh vực đất đai: 15; tài nguyên và biển: 10; công nghệ thông tin: 6 dự án; môi trường: 15 dự án). Tổng dự toán giao **113.784.374.118** đồng (đã bao gồm năm 2021 chuyển sang). Tính đến ngày 21/6/2022, kết quả giải ngân 30.096.347.442 đồng, đạt tỷ lệ 26,45% (*Đính kèm phụ lục*)

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Khó khăn, vướng mắc

- Công tác tham mưu xử lý các văn bản, báo cáo từ các Sở, ngành, địa phương phát sinh ngày càng nhiều về số lượng, đa dạng biểu mẫu, thời gian gấp rút nên đôi khi phản hồi trễ thời gian theo quy định.

- Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) của tỉnh Trà Vinh, Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai đến từng đơn vị hành chính cấp huyện còn chậm so với kế hoạch đề ra.

- Công tác báo cáo chuyên đề về đất đai tại một vài địa phương còn chậm, số liệu không cụ thể (chung chung), thiếu chứng minh, báo cáo không theo đề cương yêu cầu, gây khó khăn cho công tác tổng hợp, chất lượng, thời lượng theo quy định.

- Chất lượng, thủ tục hồ sơ trình thẩm định phương án bồi thường một vài công trình còn sơ sót phải chỉnh sửa, bổ sung nhiều lần dẫn đến chậm phê duyệt phương án và bàn giao đất sạch cho chủ đầu tư. Hội đồng bồi thường một số địa phương chưa chủ động, đồng bộ xử lý những khó khăn, phát sinh trong thực tiễn nên một số nhiệm vụ, công trình, dự án còn kéo dài, chưa được giải quyết dứt điểm.

- Chưa xây dựng phát triển về chất và lượng công tác đo đạc, GPMB và định giá đất cụ thể. Hiện nay các công tác này còn dàn trải, chưa tập trung, thiếu phương tiện, trang thiết bị, thiếu nguồn nhân lực có chuyên môn nghiệp vụ cao để đáp ứng với khối lượng công việc hiện tại.

- Công tác quản lý đất đai, xây dựng tại cấp xã còn lỏng, chưa xử lý kiên quyết, kịp thời, nghiêm minh, dẫn đến tình trạng tái chiếm đất đã giải phóng mặt bằng, chuyển mục đích, chuyển nhượng, xây dựng trái phép nên khi Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường, dẫn đến việc không chấp hành bàn giao mặt bằng. Các cấp thẩm quyền còn thiếu kiên quyết trong việc xử lý một số trường hợp cố tình dây dưa, chây ỳ không bàn giao mặt bằng.

- Việc kê khai tiền cấp quyền khai thác nước dưới đất của các tổ chức, cá nhân còn chậm, một số đơn vị kê khai chưa phù hợp với quy định và hướng dẫn của Sở, làm kéo dài thời gian, thẩm định lại nhiều lần,... Việc gia hạn giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (không cấp GP gia hạn cho các) dẫn đến khó khăn về kinh tế cho doanh nghiệp và gây khó khăn cho công tác quản lý.

- Đối với sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC: hiện tại đang chờ Sở Tài chính trình UBND tỉnh đề nghị Bộ Tài chính có văn bản hướng dẫn cụ thể đối với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án có sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường có được tiếp tục áp dụng theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC hay không để có cơ sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án.

- Trong 6 tháng đầu năm, hồ sơ của người dân tăng cao đột biến sau dịch Covid-19, dẫn đến tỷ lệ hồ sơ trễ hạn tăng cao 4,50% vượt mức 1,50% so với Nghị quyết đề ra (tập trung nhiều ở hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, tách thửa đất).

- Việc người khiếu nại đeo bám cơ quan hành chính nhà nước không thực hiện quyền khởi kiện ra tòa án (đối với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai) với mong muốn được hỗ trợ hoặc xem xét giải quyết lại, gây kéo dài thời gian, tồn đọng vụ việc; Một vụ việc khiếu nại giao nhiều cơ quan kiểm tra, đề xuất làm mất nhiều thời gian tiếp cận, kiểm tra, xem xét lại hồ sơ.

- Một số vụ việc đã được UBND tỉnh có văn bản, cho chủ trương xử phạt thì kiên quyết không xem xét lại, nhất là các doanh nghiệp có vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường, khoáng sản,... tạo tâm lý dễ giải, thiếu sự răn đe, cố ý không khắc phục vi phạm.

*** Nguyên nhân:**

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác một số CC, VC, NLĐ không đồng đều, còn trông chờ, ỷ lại sự chỉ đạo cấp trên. Sự thiếu hụt nhân sự tại một số Chi nhánh VPĐK đất đai. Một số CC, VC, NLĐ chưa tập trung cao, sâu sát vào tiến độ giải quyết hồ sơ vào công tác chuyên môn (kể cả một số lãnh đạo các chi nhánh), chưa báo cáo kịp thời các trường hợp khó khăn vướng mắc.

- Văn bản pháp luật về TNMT thay đổi thường xuyên, chưa được hướng dẫn kịp thời và đồng bộ; Các khó khăn, vướng mắc báo cáo xin ý kiến cấp trên còn chậm trả lời; Một số văn bản quy định pháp luật còn chồng chéo, “lỗ hổng” gây khó khăn cho quá trình thực hiện công tác chuyên môn.

- Công tác phối hợp của các Sở, ngành, UBND cấp huyện trong thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và thực hiện nhiệm vụ ngành TNMT đôi lúc chưa chặt chẽ, thiếu tính chia sẻ, trách nhiệm.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn thấp nên hiệu quả quản lý đạt được ở một số lĩnh vực chưa cao (trong đó, có công tác quản lý về KTTV – BDKH).

2. Kiến nghị, đề xuất

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển KT-XH 6 tháng cuối năm 2022, Sở TNMT đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp như sau:

a) Đối với UBND tỉnh:

- Quan tâm chỉ đạo trong thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy ngành TNMT (sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức theo đúng Đề án vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt, bảo đảm bố trí đúng người, đúng việc, phù hợp với năng lực, trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ) góp phần nâng cao chất lượng thực thi công vụ của từng công chức để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết các hồ sơ, TTHC về đất đai đúng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; cải cách tác phong, lề lối làm việc của từng công chức nhằm đảm bảo và đáp ứng yêu cầu công việc, đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ cho các doanh nghiệp; cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai trong bộ chỉ số CPI của tỉnh.

- Quan tâm chỉ đạo các Sở, ngành, UBND cấp huyện tăng cường phối hợp, chia sẻ trong thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; Cùng cố Tổ công tác tăng cường kiểm tra xử lý vi phạm hành chính về về sử dụng đất, chuyển mục đích, khai thác khoáng sản, đất mặt, vận chuyển khoáng sản,...

- Chỉ đạo phản hồi kịp thời, khắc phục các khó khăn, vướng mắc, các kiến nghị, đề xuất tại các báo cáo của Sở TNMT.

- Kiên quyết xử phạt các doanh nghiệp có vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường, khoáng sản.

b) Đối với Bộ TNMT:

- Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL chuyên ngành đồng bộ hơn, phù hợp thực tế địa phương; Sớm ban hành các văn bản hướng dẫn chuyên môn có liên quan đến các Nghị định chuyên ngành để địa phương tổ chức thực hiện.

- Tăng cường, kịp thời phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ địa phương tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc (sớm trả lời các văn bản do địa phương gửi đến) để công tác quản lý nhà nước về TNMT ngày càng đạt hiệu quả cao.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn về công tác quản lý TNMT tại địa phương; Quan tâm, tăng cường chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra tình hình khai thác tài nguyên nước, môi trường và khoáng sản trái quy định.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Các nhiệm vụ chung:

- Chủ động rà soát sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới, các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực TNMT để tham mưu cho UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính Sở TNMT năm 2022; thường xuyên rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC còn rườm rà, phức tạp liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp; duy trì, áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; Quan tâm thực hiện duy trì Chỉ số tiếp cận đất đai trong Bộ chỉ số PCI của tỉnh.

- Triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng một cửa điện tử, tuyên truyền nâng cao dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích; đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho các tổ chức và cơ sở tôn giáo. Theo dõi chặt chẽ tình trạng hồ sơ trễ hẹn để giải quyết kịp thời, đúng quy định. Phấn đấu giảm số lượng hồ sơ trễ hẹn đạt dưới mức 1,5%.

- Tiếp tục thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tỉnh Trà Vinh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).

2. Công tác chuyên môn

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành:

- Duy trì hình thức tuyên truyền, phổ biến cơ chế chính sách, chủ trương lớn về tài nguyên và môi trường như: thông qua trang thông tin điện tử của Sở, hội nghị, hội thảo; tập huấn và thông qua mạng xã hội zalo, facebook Sở TNMT đồng hành cùng doanh nghiệp...; hưởng ứng, tổ chức hiệu quả các ngày lễ lớn, sự kiện, hội thao về TNMT trong năm 2022; tuyên truyền phổ biến rộng rãi, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp thực hiện chức năng giám sát, phản biện về TNMT.

- Tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị 46, Chỉ thị 47, Chỉ thị 48 và Chỉ thị 15 của Ban thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị 06 của UBND tỉnh (về chất thải nhựa) nhằm góp phần thúc đẩy nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ môi trường. Sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm đối với các Chương trình, Kế hoạch mà Sở TNMT đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở với Hội Nông dân tỉnh, Sở với Hội phụ nữ tỉnh, Sở với Tỉnh đoàn và Sở với Hội cựu chiến binh tỉnh.

b) Lĩnh vực đất đai

- Làm tốt công tác lập phương án sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; Thẩm định và trình phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đảm bảo thời gian quy định.

- Hoàn thành có chất lượng công tác thẩm định hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; Tăng cường hơn nữa công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho tổ chức, cơ sở tôn giáo, cá nhân.

- Tham mưu thực hiện tốt công tác định giá đất; Đề xuất phương án khai thác, đầu giá các khu đất công (kể cả các thửa đất công do đơn vị khác quản lý nhưng chưa sử dụng) đúng quy định để tạo nguồn thu tài chính từ đất đai.

- Quản lý, khai thác và sử dụng tốt quỹ đất công; Hoàn thành phương án quản lý các khu đất, tạo mặt bằng sạch để kêu gọi đầu tư.

- Tiếp tục kiểm tra 42 khu đất công giao Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý. Rà soát lại từng khu đất công về: ranh giới, mốc, trích lục, hiện trạng kèm hình ảnh, tình hình quản lý, lấn chiếm, kịp thời báo cáo cấp trên.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện trình quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định; thẩm định chủ trương đầu tư; Khẩn trương chi trả 31 công trình đã được phê duyệt kinh phí và 19 công trình cố gắng hoàn thiện thủ tục để trình thẩm định phương án.

c) Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và quản lý tổng hợp biển và đảo

- Tiếp nhận, xem xét xử lý các hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động thuộc lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản, cải tạo hạ độ cao, kế hoạch UPSCTD, giao khu vực biển theo đúng quy định.

- Tiếp tục triển khai kiểm tra hoạt động tài nguyên nước, khoáng sản theo Kế hoạch đề ra năm 2022; Tham mưu, đề xuất các khu vực thăm dò khoáng sản, thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản để giải quyết các vấn đề khó khăn về nhu cầu san lấp chung của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai các bước của Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (cát san lấp) mỏ cát tại xã Đức Mỹ, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh và hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản 05 mỏ cát sông trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch tuyên truyền quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển và hải đảo Việt Nam năm 2022; Cập nhật bản tin thông báo KTTV hàng tháng do Đài KTTV Trà Vinh thực hiện.

d) Lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến pháp luật có liên quan, ý thức bảo vệ môi trường; tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ BVMT trong kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2022.

- Tiếp tục tham mưu thẩm định báo cáo ĐTM, thủ tục môi trường theo quy định; Xác nhận hoàn thành công trình BVMT và cấp Sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại;...

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng tuần và tháng.

- Tiếp tục tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU và Kế hoạch số 01/KH-UBND; Chỉ thị số 48-CT/TU và Kế hoạch số 52/KH-UBND trên địa bàn tỉnh, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hàng tháng, hàng tuần.

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra về BVMT các cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh, đặc biệt kiểm tra, giám sát tình hình công tác BVMT đối với các dự án thuộc Trung tâm Điện lực Duyên Hải; Vận hành 02 trạm quan trắc không khí tự động, liên tục nhằm giám sát, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường không khí xung quanh khu vực Trung tâm Điện lực Duyên Hải.

- Hỗ trợ huyện Cầu Ngang và Duyên Hải thực hiện tiêu chí môi trường

trong xây dựng NTM năm 2022 và các xã đăng ký xã nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao năm 2022.

- Theo dõi, hướng dẫn công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn phát sinh trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Tham mưu thực hiện mô hình camera giám sát môi trường tại 24 điểm nóng; Thu phí BVMT đối với nước thải công nghiệp theo quy định.

e) Lĩnh vực thanh tra TNMT

- Phân công 01 thanh tra viên tiếp công dân tại Sở; kịp thời xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Tăng cường chỉ đạo công tác tiếp công dân; nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Giám đốc Sở tiếp công dân định kỳ và đột xuất, tham gia tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh; Tham mưu thực hiện tốt các vụ việc theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lĩnh vực TNMT trên địa bàn tỉnh; đặc biệt chỉ đạo triển khai hoàn thành Kế hoạch thanh, kiểm tra năm 2022 do Giám đốc Sở phê duyệt và theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

f) Lĩnh vực công nghệ và thông tin:

Tiếp tục cung cấp thông tin lưu trữ, tọa độ, độ cao và ghi chú điểm cho các đơn vị trong và ngoài tỉnh khi có nhu cầu; thường xuyên theo dõi, vận hành hệ thống thông tin tại Sở hoạt động ổn định, thông suốt và an toàn, bảo mật.

Tiếp tục thực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành tại Sở; thường xuyên sử dụng phần mềm ViLIS trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhằm đẩy nhanh tiến độ; thực hiện tốt các phương án, kế hoạch về công nghệ thông tin được duyệt trong năm 2022; thường xuyên theo dõi và vận hành ổn định hệ thống iOFFICE tại Sở.

Hoàn thành Kế hoạch Ứng dụng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường tỉnh Trà Vinh năm 2022 (thuộc Đề án: Tổng thể Ứng dụng và Phát triển hệ thống công nghệ thông tin lĩnh vực tài nguyên và môi trường tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2020-2025).

g) Thực hiện các công trình, dự án thuộc lĩnh vực TNMT

Hoàn thành **46 dự án, nhiệm vụ** sự nghiệp TNMT được giao trong năm 2022.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch 06 tháng cuối năm 2022 của Sở TNMT./.

Nơi nhận:

- Bộ TNMT (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- TT UBND tỉnh (b/c);
- BTG TU (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- BLĐ Sở;
- Các phòng, đv thuộc Sở;
- Phòng TN&MT các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Hùng